

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học 2021-2022

1. Ngành Giáo dục Mầm non

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				TC
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51140201)	
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/Học bạ THPT các khối M00, C20, C14 và D01. Điểm sàn là 16 điểm (năm 2019), 16,5 điểm (năm 2020) và 17 điểm (năm 2021)/ Học bạ là 19.5 điểm và lớp 12 loại Khá.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành liên quan công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ MN. - Các kỹ năng liên quan tìm hiểu trẻ, xây dựng kế hoạch, giao tiếp, thực hiện chương trình giáo dục MN. - Thái độ yêu nghề mến trẻ, hợp tác để hoàn thành tốt thiên chức giáo viên mầm non. - Tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Tin học: Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư 03//2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông. 	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên năm 2 và năm 3 được miễn học phí. - Sinh viên năm nhất đóng học phí theo quy định Bộ Giáo dục. - Cấp học bổng cho SV học giỏi 	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ GD & ĐT và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				Giáo viên đứng lớp tại các trường mầm non	

2. Ngành Giáo dục tiểu học

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				TC
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51140202)	
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/Học bạ các khối: A00, A01, C15, D01. Điểm sàn là 16 điểm/Học bạ là 19.5 điểm và lớp 12 loại Khá.	

Handwritten mark

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51140202)	TC
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành liên quan công tác giáo dục ở trường tiểu học. - Các kỹ năng liên quan tìm hiểu học sinh, xây dựng kế hoạch, giao tiếp, thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học. - Thái độ yêu nghề mến trẻ, hợp tác để hoàn thành tốt thiên chức giáo viên Tiểu học. - Tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Tin học: Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư 03//2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông. 	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				<ul style="list-style-type: none"> - Không thu học phí. - Cấp học bổng cho SV học giỏi. 	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ GD & ĐT và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				Giáo viên đứng lớp tại các trường Tiểu học	

3. Ngành Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51140202)	TC
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/Học bạ các khối: A00, B00, A02, D90. Điểm sàn là 16 điểm/Học bạ là 19.5 điểm và lớp 12 loại Khá.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành liên quan công tác giáo dục ở trường THCS và tiểu học. - Các kỹ năng liên quan tìm hiểu học sinh, xây dựng kế hoạch, giao tiếp, thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học. - Thái độ yêu nghề mến trẻ, hợp tác để hoàn thành tốt thiên chức giáo viên Tiểu học. 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51140202)	TC
					-Tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. -Tin học: Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư 03//2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				- Không thu học phí. - Cấp học bổng cho SV học giỏi.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ GD & ĐT và có điều chỉnh cho phù hợp Chương trình phổ thông mới.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				Giáo viên đứng lớp tại các trường trung học cơ sở	

4. Ngành Tiếng Anh (Đào tạo làm giáo viên Tiếng Anh)

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51220201)	TC
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/ Học bạ các khối: A01, D01, D78, D96. Điểm sàn thi là 14 điểm, Học bạ là 16.5 điểm.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				- Kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành liên quan công tác giáo dục môn Tiếng Anh ở THCS và Tiểu học. - Các kỹ năng liên quan tìm hiểu học sinh, xây dựng kế hoạch, giao tiếp, thực hiện chương trình giáo dục môn Tiếng Anh ở THCS và Tiểu học. Tiếng Anh đạt bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Thái độ yêu nghề mến trẻ, hợp tác để hoàn thành tốt thiên chức giáo viên THCS. - Ngoại ngữ: Tiếng Nhật, Bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. -Tin học: Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (51220201)	TC
					03//2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Cấp học bổng cho SV học giỏi, được lựa chọn cho thực tập ở nước ngoài.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ GD & ĐT và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				Giáo viên dạy Tiếng Anh và làm công tác chủ nhiệm tại các trường THCS và Tiểu học.	

5. Ngành Tiếng Anh (thuộc Cao đẳng Giáo dục nghề nghiệp)

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (6220206)	TC
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/ Học bạ các khối: A01, D01, D78 và D96. Điểm sàn thi là 15 điểm, Học bạ là 16.5 điểm.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; - Trình bày được các quy định cơ bản, cần thiết về tính đặc thù của ngành, nghề khi làm việc với đối tác là người nước ngoài, đảm bảo không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia; - Nắm vững các kiến thức tiếng Anh ở mức độ ít nhất là tương đương trình độ bậc 4 (B2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam bao gồm các kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa ...; 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6220206)	TC
					<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa, xã hội của các quốc gia sử dụng tiếng Anh; kiến thức về Tiếng Anh chuyên ngành dịch thuật, thương mại – du lịch ...; - Xác định và trình bày kiến thức nghề nghiệp, nghiệp vụ chuyên môn trong các lĩnh vực nghề nghiệp hành chính văn phòng, học vụ, thương mại, du lịch, biên-phiên dịch của ngành Tiếng Anh; - Phân biệt được điều kiện công tác ở Việt Nam cũng như nước ngoài tại nhiều khu vực ngành, nghề khác nhau trong môi trường quốc tế hóa, toàn cầu hóa; - Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Nhật bậc 2 (A2) hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được các đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán của các quốc gia nói Tiếng Anh; - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ ít nhất là tương đương trình độ bậc 4 (B2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn thông thường; - Đạt được trình độ nghiệp vụ cơ bản để hoạt động trong các lĩnh vực Tiếng Anh chuyên ngành dịch thuật, thương mại, du lịch; 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (6220206)	TC
					<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng linh hoạt và phù hợp kiến thức, có kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phản biện trong hoạt động chuyên môn; - Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề; - Sáng tạo, dẫn dắt và phát triển nghề nghiệp thông qua khả năng tự học, học tập suốt đời, phát triển các kiến thức và kỹ năng cần thiết, khả năng thích ứng với sự thay đổi của thực tế. <p>Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước, không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia; - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; - Có ý thức trách nhiệm, tự học, không ngừng trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ và giúp đỡ người khác; - Chủ động tiếp xúc trực tiếp với doanh nghiệp sử dụng nhân sự để điều chỉnh kỹ năng và nhận thức của bản thân về nghề nghiệp trước khi đi làm thực tế; - Tuân thủ các nguyên tắc công việc và đạo đức nghề nghiệp; - Tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng Tiếng Anh để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn; - Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. 	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Cấp học bổng cho SV học giỏi.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6220206)	TC
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				<ul style="list-style-type: none"> - Có thể làm công tác học vụ, biên phiên dịch, lễ tân, thư kí và nhân viên văn phòng cho các công ty có yếu tố nước ngoài, các cơ quan văn hóa, giáo dục, kinh tế ...; - Có thể làm việc trong lĩnh vực chuyên môn như lĩnh vực thương mại, du lịch ở các cơ sở du lịch lữ hành, nhà hàng, khách sạn và doanh nghiệp. 	

6. Ngành Tiếng Nhật (thuộc Cao đẳng Giáo dục nghề nghiệp)

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6220212)	TC
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/ Học bạ các khối: A01, D01, D06 và D78. Điểm sàn thi là 15 điểm, Học bạ là 16.5 điểm.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; - Trình bày được các quy định cơ bản, cần thiết về tính đặc thù của ngành, nghề khi làm việc với đối tác là người nước ngoài, đảm bảo không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia; - Nắm vững các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý, chính trị, quan hệ quốc tế của Nhật Bản; - Nắm vững các kiến thức cơ bản về tiếng Nhật như một hệ thống, bao gồm các kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa, và chữ viết, vận dụng những kiến thức đó trong công việc chuyên môn như dịch thuật, nghiên cứu, giao tiếp, ...; - Nắm vững các kiến thức về văn hóa – xã hội (bao gồm các lĩnh vực lịch sử, con 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6220212)	TC
					<p>người, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị, giáo dục) của Nhật Bản;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tốt tiếng Nhật ở mức độ ít nhất là tương trình độ bậc 4 (B2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng trong hoạt động giảng dạy, biên phiên dịch và nghiên cứu; - Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 2 (A2) hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng quản lý thời gian, kỹ năng học và tự học, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, đưa ra giải pháp, kiến nghị, kỹ năng phân tích, tổng hợp; - Có năng lực phát triển nghề nghiệp, biết tự đánh giá, tự học và tự rèn luyện nhằm nâng cao năng lực bản thân; - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Nhật ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn thông thường; - Vận dụng linh hoạt và phù hợp kiến thức, kỹ năng thực hiện công việc, phân tích, xử lý các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực công việc; - Kỹ năng làm việc nhóm và làm việc độc lập, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước và kỹ năng giao tiếp xã hội hiệu quả; - Sáng tạo, dẫn dắt và phát triển nghề nghiệp thông qua khả năng tự học, học tập suốt đời, phát triển các kiến thức và kỹ 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6220212)	TC
					<p>năng cần thiết và khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của thực tế;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, nhiệt tình và say mê công việc; quản lý tốt thời gian và nguồn lực cá nhân; thích ứng với sự phức tạp của thực tế, hoàn thành công việc đúng thời hạn, tự phát triển bản thân, tự trau dồi và phát triển nghề nghiệp; - Giao tiếp tốt bằng văn bản và lời nói (trao đổi, thuyết trình), truyền đạt thông tin và chuyển giao kiến thức dưới dạng nói và viết; - Có khả năng áp dụng những kỹ năng ngôn ngữ và lý thuyết giao tiếp để sử dụng ngôn ngữ tinh tế trong các hoàn cảnh giao tiếp cụ thể và đa dạng; - Giao tiếp được bằng tiếng Nhật với trình độ tiếng Nhật tương đương trình độ bậc 4 (B2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; - Đạt được trình độ nghiệp vụ cơ bản để hoạt động trong các lĩnh vực tiếng Nhật chuyên ngành sư phạm, chuyên ngành biên-phiên dịch, các hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, du lịch, kỹ năng soạn thảo văn bản thương mại tiếng Nhật, kỹ năng giao tiếp và đàm phán trong quan hệ thương mại, kỹ năng dịch thương mại, giảng dạy tiếng Nhật trong các trường phổ thông; - Có kỹ năng giao tiếp xã hội, khả năng trình bày bài giảng bằng tiếng Nhật trước học sinh, sinh viên; có thể dịch giao tiếp các nội dung không quá phức tạp bằng tiếng Nhật. <p>Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước, không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia; - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (6220212)	TC
					<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm, tự học, không ngừng trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ và giúp đỡ người khác; - Chủ động tiếp xúc trực tiếp với doanh nghiệp sử dụng nhân sự để điều chỉnh kỹ năng và nhận thức của bản thân về nghề nghiệp trước khi đi làm thực tế; - Tuân thủ các nguyên tắc công việc và đạo đức nghề nghiệp; - Tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng Tiếng Nhật để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn; - Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. 	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Cấp học bổng cho SV học giỏi.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các tổ chức, chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp có liên quan đến Nhật Bản; - Làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, liên doanh, và doanh nghiệp 100% vốn Nhật Bản; - Làm việc trong môi trường dịch thuật trong văn phòng như dịch thư tín, báo cáo, bản ghi nhớ, soạn thảo hợp đồng, hội thảo vv. ...; - Làm công tác giảng dạy trong các trường có nhu cầu sử dụng tiếng Nhật. 	

7. Ngành Kế toán

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (6340301)	TC
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/ Học bạ các khối: A00, A01, D01, D90.	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6340301)	
					Điểm sàn thi là 15 điểm, Học bạ là 16.5 điểm	TC
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; - Nắm vững những kiến thức cơ bản về toán cao cấp, toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế-quản trị kinh doanh như xác suất thống kê, toán kinh tế đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn; - Nắm vững những kiến thức cơ sở ngành kế toán như kinh tế vi mô, nguyên lý kế toán, tài chính tiền tệ, quản trị học, marketing... làm nền tảng để nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc ngành kế toán; - Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành kế toán doanh nghiệp, các chế độ chính sách kế toán, chế độ thuế và quản lý tài chính; - Tiếp cận, phân tích, so sánh và xử lý một cách tương đối độc lập vấn đề tài chính, kế toán; - Biết lập chứng từ kế toán, sổ sách kế toán, lập và phân tích báo cáo tài chính, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; có khả năng thực hiện được công việc kiểm toán viên; - Xử lý thành thạo các tình huống kế toán thông thường phát sinh trong thực tế; - Có kỹ năng thao tác độc lập trong phạm vi công việc được giao; - Thành thạo được các kỹ năng và kỹ thuật thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin kế toán; - Tổ chức làm việc theo nhóm có hiệu quả, giải quyết được mối quan hệ trong nhóm để đạt được mục tiêu đặt ra. - Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo 	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6340301)	TC
					<p>đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;</p> <p>Ngoại ngữ: Tiếng Anh Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>-Tin học: Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư 03//2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p>	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Cấp học bổng cho SV học giỏi.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Liên thông lên Đại học.	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp				<p>- Có khả năng tổ chức điều hành công tác kế toán, kiểm toán nội bộ và tài chính, lao động tiền lương, kế toán tổng hợp ở các loại hình doanh nghiệp;</p> <p>- Làm việc trong các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, các thành phần kinh tế hoặc các công ty chuyên về kiểm toán, công ty dịch vụ kế toán..</p>	

8. Ngành Quản trị văn phòng

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6340403)	TC
I	Điều kiện tuyển sinh				Tốt nghiệp THPT, xét điểm thi THPT/ Học bạ các khối: C00, C15, D01, D72. Điểm sàn thi là 15 điểm, Học bạ là 16.5 điểm	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, Tin học đạt được				<p>- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.</p>	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6340403)
					<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết cơ bản, toàn diện về văn bản quản lý hành chính nhà nước; phân biệt được tính chất và thẩm quyền ban hành của từng loại văn bản; những nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản trong soạn thảo những văn bản quản lý nhà nước. - Nắm vững kiến thức cơ bản về tổ chức lao động văn phòng. - Có hiểu biết cơ bản về thu thập, xử lý và cung cấp thông tin trong nghiệp vụ văn phòng. - Có hiểu biết tốt về hoạch định, kiểm tra công việc hành chính văn phòng. - Nắm vững hệ thống kiến thức về công tác văn thư và lập hồ sơ công việc: Quản lý văn bản đi, tổ chức và quản lý văn bản đến, quản lý văn bản nội bộ, quản lý văn bản mật, quản lý văn thư điện tử; quản lý và sử dụng con dấu, lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào lưu trữ trong cơ quan. - Nắm vững hệ thống kiến thức về công tác lưu trữ: Tổ chức tài liệu lưu trữ và công tác lưu trữ; các khâu nghiệp vụ lưu trữ; công tác lưu trữ tài liệu nghe nhìn, tài liệu điện tử; công tác lưu trữ trong hệ thống tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, trong hệ thống tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, trong doanh nghiệp. <p>Có kỹ năng thu thập và cung cấp thông tin trong nghiệp vụ văn phòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoạch định, kiểm tra công việc hành chính văn phòng; kỹ năng hoạch định tổ chức các cuộc họp, hội nghị; kỹ năng tổ chức phòng làm việc và bố trí các thiết bị, máy móc văn phòng. - Đảm bảo hệ thống kỹ năng làm công tác văn thư và lập hồ sơ công việc: Kỹ năng quản lý văn bản đi; kỹ năng quản lý và giải quyết văn bản đến; kỹ năng quản lý văn bản nội bộ, kỹ năng quản lý văn bản mật, kỹ năng quản lý văn thư điện tử; kỹ năng quản lý và sử dụng con dấu; kỹ năng lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào lưu trữ trong cơ quan.

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng (6340403)	TC
					<ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo được các loại văn bản hành chính cá biệt và văn bản hành chính thông thường. - Đảm bảo hệ thống kỹ năng làm công tác lưu trữ: Kỹ năng phân loại tài liệu lưu trữ; kỹ năng xác định giá trị tài liệu lưu trữ; kỹ năng thu thập, bổ sung tài liệu lưu trữ; kỹ năng thống kê, tra cứu tài liệu lưu trữ; kỹ năng chỉnh lý tài liệu lưu trữ; kỹ năng bảo quản tài liệu lưu trữ; kỹ năng sử dụng tài liệu lưu trữ ... - Có kỹ năng khai thác và sử dụng thành thạo các trang thiết bị văn phòng. - Giao tiếp tốt, có kỹ năng xử lý tình huống trong lĩnh vực Quản trị hành chính văn phòng. - Sẵn sàng nhận nhiệm vụ, tích cực, chủ động trong công việc được giao. - Có tinh thần học tập, cầu tiến trong công việc, thích nghi và hội nhập vào môi trường công việc. - Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp công tác. - Có tác phong đúng mực, lối sống lành mạnh, có văn hoá. - Có sức khoẻ và năng lực giao tiếp xã hội. <p>Ngoại ngữ: Tiếng Anh Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>-Tin học: Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư 03//2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p>	
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Cấp học bổng cho SV học giỏi	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện				Theo Chương trình khung của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội và có điều chỉnh cho sát với thực tế.	
V	Khả năng học tập, nâng cao				Liên thông lên Đại học.	

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng (6340403)	TC
	trình độ sau khi ra trường					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghịệp				<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tham mưu về công tác hành chính văn phòng - lưu trữ cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội và doanh nghiệp. - Có khả năng đảm nhiệm công việc của một cán bộ quản trị viên văn phòng như: chánh, phó văn phòng, nhân viên văn phòng; công việc của một thư ký văn phòng, thư ký giám đốc. 	

Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 17 tháng 9 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG



TS. HỒ CẢNH HẠNH

